

Số: 210 /TCT-CBTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Viglacera - CTCP
 - Mã chứng khoán: VGC
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mỹ
Tri, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.35536660
 - Fax: 024.35536671
 - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Anh Tuấn
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng Công ty Viglacera – CTCP công bố thông tin: “Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021”.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/04/2021 tại đường dẫn: <http://www.viglacera.com.vn/vi/portal/product.php/quan-he-co-dong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người được Ủy quyền CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KT/TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/06/2019 và các sửa đổi, bổ sung.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera- CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

2. Thời gian: Ngày 27 tháng 04 năm 2021

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Đậu Minh Thanh – Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp;
- Ông Phạm Văn Bắc – Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng;

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền dự Đại hội đồng cổ đông vào ngày 01/04/2021 và đã đăng ký dự họp.

4.3. Hội đồng quản trị Tổng công ty

4.4. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty

4.5. Ban kiểm soát Tổng công ty

4.6. Đại diện Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Viglacera-CTCP (“Tổng công ty”).

1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông: đã tiến hành các thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 01/04/2021, tổng số cổ đông của

Tổng công ty Viglacera-CTCP là 1.938 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần).

- Tính đến 08 giờ 35 phút ngày 27/04/2021, Số cổ đông tham dự trực tiếp là 58 cổ đông và số lượng cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 110 cổ đông, đại diện cho 430.366.432 cổ phần, chiếm 95,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và mời Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội lên làm việc.

Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, Chủ tọa Đại hội;

- Ông Luyện Công Minh - Phó Chủ tịch, thành viên HĐQT Tổng công ty

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau

Tán thành:	412.386.488 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,90 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

Thư ký Đại hội gồm các ông/bà:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn- Trưởng ban thư ký HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Bà Đinh Thị Tình – Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau

Tán thành:	412.386.488 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

3. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Trần Ngọc Anh thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông bà:

- 1) Bà Cao Thị Nhung – Trưởng Ban
- 2) Ông Nguyễn Xuân Phong
- 3) Ông Nguyễn Vũ Anh
- 4) Bà Nguyễn Thị Quế
- 5) Ông Đỗ Xuân Quang
- 6) Ông Nguyễn Ánh Dương
- 7) Bà Tống Thị Thùy
- 8) Ông Lê Mậu Dân

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.386.488 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

4. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Ngọc Anh - Ủy viên HĐQT, Phó TGD Tổng công ty thay mặt đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội, cụ thể:

4.1. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Viglacera-CTCP;

4.2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;

4.3. Báo cáo của Hội đồng quản trị;

4.4. Báo cáo của Ban Kiểm soát;

4.5. Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, gồm:

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2020;

- Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2021;

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch năm 2021;

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

- Công tác sắp xếp doanh nghiệp và đổi mới doanh nghiệp năm 2021;

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

4.6. Báo cáo sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

4.7. Báo cáo nội dung chi tiết điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế nội bộ của Tổng công ty;

4.8. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế nội bộ của Tổng công ty.

4.9. Thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; Thông qua Quy chế bầu cử;

4.10. Tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

4.11. Đại hội thảo luận;

4.12. Biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình Đại hội

4.13. Báo cáo kết quả bầu cử, ra mắt thành viên HĐQT và BKS mới được bầu bổ sung.

4.14. Thông qua Biên bản Đại hội và Bế mạc Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.386.488 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

5. Thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Ban Thư ký Đại hội, được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.386.488 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,90 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

6. Phần trình bày các báo cáo và các nội dung khác cần ĐHCĐ phê chuẩn

6.1. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc điều hành trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2020, các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021;

6.2. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021

6.3. Bà Phạm Ngọc Bích – Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021;

6.4. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình HĐQT thông qua ĐHCĐ. Trong đó:

- Bà Trần Thị Minh Loan – Giám đốc Ban Tài chính kế toán báo cáo chi tiết nội dung Báo cáo sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty đến ngày 31/12/2020 (đã được kiểm toán bởi toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC);

- Bà Ngô Thu Linh – Trưởng phòng Pháp chế Đối ngoại trình bày nội dung điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty (sau đây gọi tắt là Điều lệ Tổng công ty) và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty để phù hợp với các quy định pháp luật có hiệu lực từ 1/1/2021.

7. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua Điều lệ Tổng công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng công ty

7.1. Đại hội thảo luận

Sau khi nghe Bà Ngô Thu Linh trình bày các nội dung chi tiết điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty, Đại hội đã tiến hành thảo luận và các cổ đông không có ý kiến với các nội dung chi tiết điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty.

Ông Trần Ngọc Anh, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo: tính đến thời điểm 10h10 ngày 27/04/2021, Số cổ đông tham dự trực tiếp là 85 cổ đông và số lượng cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 110 cổ đông, đại diện cho 430.610.195 cổ phần, chiếm 96,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

7.2. Biểu quyết thông qua Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty sau khi điều chỉnh, sửa đổi:

Ông Trần Ngọc Anh, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua việc điều chỉnh, sửa đổi:

- Điều lệ Tổng công ty;

- Quy chế nội bộ của Tổng công ty Viglacera-CTCP: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Viglacera-CTCP.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

8. Thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, tiến hành bầu cử

8.1. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị, thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, theo đó:

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Luyện Công Minh về việc thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty theo nguyện vọng cá nhân

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của bà Phạm Ngọc Bích, thôi tham gia Ban Kiểm soát và thôi giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty theo nguyện vọng cá nhân.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.630.251 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

- Thông báo về việc cần thiết bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát với số lượng:

+ Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 người;

+ Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát: 01 người;

- Xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên đề bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát:

Căn cứ các văn bản đề cử của Cổ đông/Nhóm Cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 tính đến thời điểm 16h00 ngày 22/4/2021 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát). Hội đồng quản trị giới thiệu danh sách ứng viên đề Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu bổ sung bao gồm:

+ Danh sách ứng viên đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Trọng Hiền – Cử nhân kinh tế ngoại thương, Thạc sĩ quản trị kinh doanh.

+ Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

Ông Trần Mạnh Hữu – Cử nhân Đại học Tài chính kế toán.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.630.251 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

8.2. Bà Cao Thị Nhung – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử và hướng dẫn quy trình thực hiện bầu cử.

8.3. Ông Trần Ngọc Anh thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

Tỷ lệ biểu quyết như sau

Tán thành:	412.630.251 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	12.491.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	5.488.230 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,28% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

8.4. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát; Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, điều phối công tác bầu cử.

9. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, trình thông qua Đại hội:

9.1 Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của ông Đậu Minh Thanh - đại diện Bộ Xây Dựng về các nội dung:

- Ghi nhận và đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2020, đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông 2020 giao;

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 2021 của Tổng công ty đã được Bộ xây dựng xem xét và có ý kiến trả lời là đồng thuận;

- Năm 2020, Tổng công ty là một trong các công ty chia cổ tức cao nhất trong nhóm các công ty cổ phần mà Bộ xây dựng sở hữu phần vốn (tỷ lệ chia cổ tức là 11%);

- Tổng công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng thời gian và tuân thủ các quy định;

- Về kế hoạch thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty, khả năng sẽ thực hiện trong năm 2022 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Yêu cầu tổ đại diện chuẩn bị các bước triển khai để khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ sẽ thực hiện đúng tiến độ.

- Chấp thuận và đánh giá cao kế hoạch kinh doanh 5 năm 2021-2025, Tổng công ty đã xây dựng với mức tăng trưởng cao, ấn tượng. Chúc Tổng công ty sẽ thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra.

9.2 Đại hội thảo luận

Cổ đông là Người đại diện cho cổ đông Đỗ Trung Hải, mang mã số dự họp VGC1299 có ý kiến, cụ thể như sau:

- Về KHKD 2021: Tập trung đầu tư vào mảng khu công nghiệp với giá trị đầu tư hơn 2.000 tỷ đồng, đề nghị cho biết đầu tư vào khu công nghiệp nào? dự kiến cho thuê được bao nhiêu diện tích đất khu công nghiệp năm 2021?

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 tăng nhẹ, đề nghị Đoàn chủ tịch giải trình và chiến lược tối ưu hóa chi phí như thế nào?

Đoàn Chủ tịch trả lời như sau:

- Ông Trần Ngọc Anh: Theo chiến lược phát triển của Tổng công ty, sẽ tiếp tục tập trung vào lĩnh vực KCN:

+ Năm 2021, tập trung phát triển 5 KCN: KCN Yên Phong 2C (Bắc Ninh), Yên Phong mở rộng (Bắc Ninh), Phú Hà (Phú Thọ), Tiên Hải (Thái Bình), Phong Điền (Huế),

+ Tập trung đầu tư KCN Thuận Thành (Bắc Ninh) – khởi công năm 2021,

+ Đầu tư hoàn chỉnh các Nhà máy cấp nước sạch, xử lý nước thải tại các Khu công nghiệp

Tổng công ty có kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phù hợp với kế hoạch phát triển khu công nghiệp;

+ Kế hoạch 2021: diện tích đất khu công nghiệp cho thuê kế hoạch là 173 ha trên tổng số 8 KCN đã và đang triển khai.

- Bà Trần Thị Minh Loan (Giám đốc Ban Tài chính kế toán TCT): Về chi phí, theo BCTC hợp nhất, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp năm 2020 tăng do Tổng công ty chủ động, rà soát các khoản trích lập dự phòng, khoản phải thu, tồn kho hàng hóa, vật tư, thành phẩm,...; Chi phí bán hàng năm 2020 có tăng do có khó khăn bởi dịch bệnh và các điều kiện khách quan khác ảnh hưởng đến thị trường nên phải tăng chi phí phát triển thị trường.

Năm 2021, Tổng công ty tiếp tục chú trọng quản trị từng khoản mục chi phí, mục tiêu kiểm soát tốt và tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh.

Cổ đông là Người đại diện cho cổ đông Đỗ Trung Hải, mang mã số dự họp VGC1299 tiếp tục có 02 câu hỏi:

- Về việc tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà máy kính nổi siêu trắng (Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ), Tổng công ty có phương án như thế nào?

- Khi Nhà máy hoạt động hết công suất thì doanh thu và lợi nhuận của Nhà máy là bao nhiêu

Về nhà máy kính nổi siêu trắng, Tổng công ty làm cách nào nâng tỷ lệ sở hữu lên 51%? Cho biết doanh thu lợi nhuận của nhà máy khi đi vào hoạt động tối đa công suất?

Đoàn chủ tịch trả lời như sau:

Ông Nguyễn Anh Tuấn (Tổng giám đốc TCT):

- Nhà máy Kính nổi siêu trắng được đầu tư năm 2017 với Tổng mức đầu tư xấp xỉ 120 triệu USD, được góp vốn bởi các cổ đông: Tập đoàn Khải Thịnh: 35%, IDICO: 30%, Tổng công ty: 35%.

Hiện nay, tình hình tài chính của Tổng công ty đã tốt hơn, Tổng công ty nhận thấy cần thiết tăng phần vốn của Tổng công ty để vận hành Nhà máy hiệu quả hơn, do đó, được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty phê duyệt, Tổng công ty sẽ tiến hành đàm phán với các đối tác còn lại, mục tiêu chính là IDICO để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty lên tối thiểu 51%.

- Tổng công ty đánh giá lĩnh vực kính còn nhiều tiềm năng, Tổng công ty đặt kế hoạch tiếp tục tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty kính nổi VFG, mục tiêu dẫn đầu thị trường kính xây dựng Việt Nam và hiệu quả đầu tư cao hơn lãi suất ngân hàng theo số vốn đầu tư.

10. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Để chuẩn bị cho việc biểu quyết, Ông Luyện Công Minh, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo, tính đến thời điểm 11h14 ngày 27/04/2021, số cổ đông tham dự trực tiếp là 85 cổ đông và số lượng cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 110 cổ đông, đại diện cho 430.610.195 cổ phần, chiếm 96,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty

Ông Luyện Công Minh, thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Đại hội biểu quyết các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

10.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị:
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc:
- Báo cáo của Ban Kiểm soát:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2020 như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	750	841	112%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	600	736	123%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	8.300	9.433	114%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	3.600	3.918	109%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.600	2.690	103%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	472	281	60%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.921	2.386	124%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	207	23	11%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	10,5%	11,0%	105%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.3. Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2021

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	%KH 2021/TH 2020
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	841	1.000	119%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	736	750	102%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	9.433	12.000	127%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	3.918	5.000	127%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.690	2.800	104%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	281	375	133%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	2.386	2.400	101%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	23	25	108%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.4. Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp và dự án mới năm 2021, cụ thể như sau:

10.4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm

- Dự án đầu tư xây dựng Kho chứa và sơ chế nguyên liệu của Công ty CP Thanh Trì: Dự kiến hoàn thành trong quý III/2021.

- Các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên: Trong lĩnh vực sứ vệ sinh-sen vòi, gạch ốp lát về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, dây chuyền thiết bị nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí. Phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp, ứng dụng kết quả của Dự án KHCN, tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên và tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vòi Viglacera.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Dự án đầu tư Nhà máy gạch Viglacera Eurotile (Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn), công suất 9,0 triệu m²/năm tại Bà Rịa – Vũng Tàu, phát triển dòng sản phẩm kích thước lớn, cao cấp đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn (triển khai thực hiện trong năm 2021).

- Nghiên cứu đầu tư phát triển các sản phẩm kính cao cấp, kính siêu trắng làm phôi để sản xuất pin năng lượng mặt trời, các sản phẩm kính gia công sau kính chất lượng cao. Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp phù hợp với xu hướng thị trường.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

- Nghiên cứu triển khai đầu tư sản xuất nấp bột sứ vệ sinh đáp ứng nhu cầu cho sản phẩm sứ vệ sinh của Tổng công ty (Công ty Sen vôi Viglacera làm chủ đầu tư);

- Nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm địa điểm mới để đầu tư phát triển sản phẩm đất sét nung theo công nghệ mới của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây Dựng đồng ý tại văn bản số 2055/BXD-QLDN ngày 29/4/2020, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

10.4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai như: Hải Yên (182,4 ha), Đông Mai (160 ha)- Quảng Ninh; Phú Hà GD1 (356 ha) - Phú Thọ; Tiền Hải (294 ha) - Thái bình; Đông Văn IV GD1, GD2 (300 ha) - Hà Nam; Yên Phong IIC (221 ha) và Yên phong mở rộng (314 ha) - Bắc Ninh; Phong Điền (284 ha) – Huế; Yên Mỹ (280 ha) - Hưng Yên.

- Triển khai chuẩn bị đầu tư và đầu tư Khu công nghiệp Thuận Thành I (~249,75 ha) tại Bắc Ninh;

- Tiếp tục khảo sát và triển khai các bước công việc chuẩn bị đầu tư các KCN mới như: Đông Mai mở rộng (~145 ha), Hải Yên mở rộng (130 ha), KCN Đông Triều 2 - Quảng Ninh; Tiền Hải mở rộng - Thái Bình (~330 ha); Mở rộng KCN Phú Hà – Phú Thọ (100ha); Tổ hợp KCN - Nhà ở - Dịch vụ tại Yên Bái (496 ha);

- Nghiên cứu phát triển các KCN: Dốc đá trắng ~ 288 ha (tại Khu kinh tế Vân Phong - Khánh hòa, dự kiến do Công ty CP KCN Yên Mỹ đầu tư); các KCN tại Huế khoảng 160 ha (KCN La Sơn, Phong Điền mở rộng);

- Khảo sát nghiên cứu một số địa điểm để phát triển các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; Sẽ thành lập các pháp nhân mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp mới tại các địa phương.

- Thực hiện đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất:

+ Đầu tư nhà xưởng, kho bãi cho thuê;

+ Đầu tư các Nhà máy cấp nước sạch, nhà máy xử lý nước thải đồng bộ, các dịch vụ hạ tầng khác....

b. Khu đô thị và nhà ở:

b.1. Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: Nhà ở xã hội tại Kim Chung, Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà; Khu nhà ở XH 9,8ha Yên Phong-Bắc Ninh.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư các dự án nhà ở công nhân tại KCN Đông Mai, KCN Tiên Hải; Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh.

- Tham gia đấu thầu làm chủ đầu tư các dự án nhà ở công nhân tại phía Nam (Bình Dương, Vũng Tàu).

- Phối hợp với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam xây dựng và triển khai các dự án khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại Bắc Ninh, Bắc Giang và một số địa phương khác.

- Tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

b.2. Nhà ở thương mại và khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Dự án Tổ hợp Văn phòng thương mại, khách sạn, nhà ở Thăng Long No1 giai đoạn 3 (Hà Nội).

- Tiếp tục triển khai các dự án nhà ở thành phần tại các khu đô thị hiện có, chuyển tiếp từ năm 2020 (Nhà ở thương mại 9,6ha tại Yên Phong, nhà ở thấp tầng giai đoạn 2 tại Khu đô thị Xuân Phương; các dự án/hạng mục đầu tư thành phần tại Khu đô thị Đặng Xá 2).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu giá, lựa chọn chủ đầu tư: Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có và đầu tư khu nhà ở tại Nhà máy Kính Đáp Cầu (phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh) trên khu đất diện tích 12,5ha và Dự án Khu đô thị và nhà ở tại thành phố Bắc Ninh (26 ha).

- Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha (Công ty CP Viglacera Vân Hải): Xây dựng phương án triển khai phù hợp và giai đoạn 2 với diện tích khoảng 40ha.

- Tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị:

- Công ty Xây dựng Viglacera: Bổ sung thiết bị để thi công xây dựng các dự án khu nhà ở và đô thị;

- Công ty thi công cơ giới Viglacera: Bổ sung thiết bị để thi công các dự án hạ tầng KCN.

10.4.3. Đầu tư nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua tại Nghị quyết số 107/TCT-NQĐHCD ngày 19/6/2020.

10.4.4. Lĩnh vực nghiên cứu, phát triển đào tạo

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng;

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đỡ rót áp lực cao và giao cho Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân triển khai khảo sát, đánh giá xem xét phương án đầu tư phù hợp; Đầu tư Trung tâm thiết kế mẫu gạch ốp lát, mẫu sứ vệ sinh tại Viện NCPT Viglacera.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...); Trước mắt triển khai thí điểm trong năm 2021 tại các đơn vị: Công ty Kính nổi Viglacera; Công ty Sen vôi Viglacera; Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn; Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Việt Trì; Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera và Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera; đánh giá và nhân rộng trong các nhóm/linh vực sản phẩm của Tổng công ty. Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera, hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/linh vực sản phẩm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	427.190.875 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,21% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	3.419.320 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.5. Thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2021

10.5.1. Tiếp tục thực hiện tăng/thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được chấp thuận chủ trương tại văn bản số 2055/BXD-QLDN ngày 29/04/2020 và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

10.5.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các phương án tăng vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con, liên kết trong năm 2021:

10.5.2.1. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera từ 20 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng để thành lập Công ty Cổ phần đầu tư công nghiệp Viglacera;

10.5.2.2. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại Công ty CP phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ - Hưng Yên từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng.

10.5.2.3. Tìm kiếm cơ hội nâng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại:

- Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG)

- Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, Tổng công ty giữ cổ phần chi phối, tối thiểu 51%

10.5.2.4. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải dự kiến lên 800 tỷ đồng để triển khai đầu tư và đưa vào vận hành khu khách sạn 5* và đầu tư mở rộng Giai đoạn 2. Phương án tăng vốn: phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.962.181 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,3% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	3.419.320 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	8.228.694 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,91% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.6. Thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch năm 2021

10.6.1. Thực hiện năm 2020

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 107/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2020, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát (03 người) là 56 triệu đồng/người/tháng;

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2020 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 736 tỷ đồng/KH 600 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 123%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

10.6.2. Kế hoạch năm 2021:

Mức tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý năm 2021 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108,0	108,0	108,0
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)		56,0	56,0	56,0
3. Tiền thưởng				
Hội đồng quản trị (05 người)	1,5 tháng lương	162,0	162,0	162,0
Ban Kiểm soát (03 người)	BQ/người (triệu đồng)	84,0	84,0	84,0

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2021, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch 2021

10.7.1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ PT KH và CN:	785.895.474.057 đồng
- Trích quỹ Phát triển khoa học công nghệ:	50.000.000.000 đồng
2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích quỹ Phát triển KH và CN:	735.895.474.057 đồng
3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	606.461.155.044 đồng
- Điều chỉnh hồi tố lợi nhuận chưa phân phối đến cuối kỳ trước:	-26.567.615.326 đồng
- Bổ sung tiền lãi chậm nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và Phát triển doanh nghiệp (Theo văn bản số 3529/BTC-TCDN ngày 05/4/2021 của Bộ Tài chính)	-292.906.744 đồng

4) Lợi nhuận dùng để phân phối:	579.600.632.974 đồng
<i>Tổng trích lập các quỹ, gồm:</i>	86.415.632.974 đồng
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	1.527.550.000 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	42.900.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển:	41.988.082.974 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	493.185.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức 11% vốn điều lệ:	493.185.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.7.2. Phân phối lợi nhuận năm 2021

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2021 dự kiến là 12%/Vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.8. Thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2021

10.8.1. Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2021

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung trong năm 2021 là 41.988.082.974 đồng;
- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty (Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Thuận Thành I – tỉnh Bắc Ninh).

10.8.2. Tình hình sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2020, Phương án sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCCN) trong năm 2021

a. Số dư Quỹ phát triển KHCCN được sử dụng tại 31/12/2019	89.472.579.069 đờ.g
b. Sử dụng Quỹ phát triển KHCCN trong năm 2020:	9.933.169.121 đồng
+ Đề tài cấp Nhà nước (Bê tông khí) - phần vốn tự có:	186.387.000 đồng
+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo:	725.769.383 đồng
+ Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu:	3.820.812.738 đồng

- + Hoạt động đào tạo: 5.200.200.000 đồng
- c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KH/CN năm 2020: 50.000.000.000 đồng
- d. Số dư Quỹ phát triển KH/CN tại 31/12/2020: 129.539.409.948 đồng
- e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KH và CN trong năm 2021:

+ Các đề tài KH/CN do Viện NCPT Viglacera thực hiện;

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera;

+ Nghiên cứu đầu tư phát triển sản xuất màng phủ làm phôi cho sản xuất Pin năng lượng mặt trời;

+ Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đỡ rót áp lực cao (giao Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân triển khai khảo sát, đánh giá xem xét phương án đầu tư phù hợp); Trung tâm thiết kế mẫu gạch ốp lát, mẫu sứ vệ sinh tại Viện NCPT Viglacera;

+ Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng;

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên;

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển KH và CN được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.9. Thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP đến ngày 31/12/2020 (Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

TT	Nội dung	Số tiền thu được từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/12/2020	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
A	Đợt tăng vốn từ 2.645 tỷ đồng lên 3.070 tỷ đồng (phát hành ngày 28/08/2016)	563.379	563.379	0
1	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phú Hà giai đoạn 1	242.750	242.750	0
2	Vốn lưu động Dự án kính Low e - Bình Dương	82.250	82.250	0
3	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty	27.698	27.698	0
4	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV, tỉnh Hà Nam	144.552	144.552	0
5	Bổ sung vốn cho các dự án đang triển khai của Tổng công ty	66.129	66.129	0

TT	Nội dung	Số tiền thu được từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/12/2020	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
	<i>Bổ sung vốn để Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất kính tiết kiệm năng lượng công suất 2,3 triệu m²/năm tại Khu sản xuất Tân Đông Hiệp, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.</i>	21.515	21.515	
	<i>Thực hiện Đầu tư xây dựng Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân tại KCN Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</i>	22.626	22.626	
	<i>Thực hiện Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng</i>	21.988	21.988	
B	Đợt tăng vốn điều lệ từ 3.070 tỷ đồng lên 4.270 tỷ đồng (phát hành ngày 08/06/2017)	1.918.184	1.918.184	0
I	Số tiền thu được từ đầu giá theo giá khởi điểm			
1	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân, công suất 750.000 sản phẩm/năm tại KCN Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	292.000	292.000	0
2	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV giai đoạn 2 (211,4ha) tại huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	154.200	154.200	0
3	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	691.690	691.690	0
4	Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Kính nổi siêu trắng tại Bà Rịa - Vũng Tàu	310.000	310.000	0
5	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng công ty	28.110	28.110	0
II	Số tiền thu được thực tế tăng thêm so với giá khởi điểm			
1	Đầu tư góp vốn các dự án tại Cuba theo tiến độ triển khai	320.000	320.000	0
2	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dịch vụ, nhà ở công nhân KCN Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	50.000	50.000	0
3	Bổ sung vốn lưu động Tổng công ty	72.184	72.184	0
C	Đợt tăng vốn từ 4.270 tỷ đồng lên 4.483 tỷ đồng (mục đích bổ sung vốn lưu động)	288.143	288.143	0
	Tổng cộng	2.769.705	2.769.705	0

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.10. Thông qua dự kiến mục tiêu, các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025

10.10.1. Mục tiêu chính

Xây dựng Viglacera trở thành tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực: Vật liệu xây dựng và Đầu tư kinh doanh bất động sản; Đưa thương hiệu Viglacera trở thành thương hiệu mạnh quốc gia và là thương hiệu quốc tế.

10.10.2. Mục tiêu tăng trưởng

- Lợi nhuận trước thuế
 - + Tổng công ty Viglacera-CTCP (hợp nhất): Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 13%;
 - + Công ty Mẹ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 9%;
- Doanh thu:
 - + Tổng công ty Viglacera-CTCP (hợp nhất): Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 11%;
 - + Công ty Mẹ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 10%;
- Thực hiện vốn đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025
 - + Toàn Tổng công ty: Tổng giá trị dự kiến đạt 20.300 tỷ đồng;
 - + Công ty Mẹ: Tổng giá trị dự kiến đạt 13.300 tỷ đồng.
- Tổng giá trị xuất khẩu toàn Tổng công ty 5 năm dự kiến đạt 240 triệu USD, tăng 1,7 lần so với Giai đoạn 2016-2020.

10.10.3. Công tác tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp

- Thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty về 0% (theo quyết định của Chính phủ); Thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh không hiệu quả;
- Tăng vốn điều lệ của Tổng công ty vào một số Công ty cổ phần để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh theo Chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động;
- Thành lập mới: Các công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD; Các công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của Tổng công ty theo chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.11. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty để phù hợp các quy định pháp luật có liên quan có hiệu lực từ 01/01/2021

Đã được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tại Mục 7 của Biên bản này.

10.12. Thông qua đối với việc khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên của công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận

Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP xem xét, phê duyệt trích một phần lợi nhuận vượt kế hoạch để thưởng cho cán bộ công nhân viên của đơn vị

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.13. Thông qua việc giao cho Tổng giám đốc

Xây dựng quy chế thưởng cho các đơn vị phụ thuộc, chi nhánh Tổng công ty khi hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ... Mức thưởng không vượt quá 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp, phù hợp với thực tế mức hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty Mẹ

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	416.049.571 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	6.331.930 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	8.228.694 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,91% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

10.14. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty

Lựa chọn một trong số các công ty: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	429.037.325 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,63% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	729.260 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	843.700 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,2% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

11. Công bố kết quả bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:

11.1. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Trọng Hiền: 399.781.983 phiếu bầu

Ông Nguyễn Trọng Hiền trúng cử là thành viên HĐQT độc lập Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

11.2. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

Ông Trần Mạnh Hữu: 399.783.318 phiếu bầu

Ông Trần Mạnh Hữu trúng cử là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

11.3. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT TCT thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn ông Luyện Công Minh (nguyên Phó Chủ tịch, thành viên HĐQT) và bà Phạm Ngọc Bích (nguyên Trưởng ban Kiểm soát); Đồng thời giới thiệu, ra mắt thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát mới được bầu bổ sung.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 27/04/2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Viglacera-CTCP kết thúc nghị sự.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản Đại hội.

Tán thành:	412.630.251 phiếu	Chiếm tỷ lệ 95,82% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không tán thành:	17.979.944 phiếu	Chiếm tỷ lệ 4,18% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đã được Đại hội nhất trí thông qua, Thư ký Đại hội sẽ hoàn thiện Nghị quyết Đại hội, thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 20 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Anh Tuấn 

Bà Đinh Thị Tình..... 

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI Chủ tịch HĐQT Tổng công ty



Nguyễn Văn Tuấn

Số 174/TCT-NQĐHCD

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/06/2019 và các sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Viglacera – CTCP tổ chức ngày 27/04/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. ĐHĐCD thông qua các báo cáo

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 2. ĐHĐCD thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2020 như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	%TH/ KH
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	750	841	112%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	600	736	123%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	8.300	9.433	114%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	3.600	3.918	109%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.600	2.690	103%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	472	281	60%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.921	2.386	124%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	207	23	11%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	%TH/ KH
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	10,5%	11,0%	105%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 3. ĐHCĐ thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2021

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	%KH 2021/ TH 2020
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	841	1.000	119%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	736	750	102%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	9.433	12.000	127%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	3.918	5.000	127%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.690	2.800	104%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	281	375	133%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	2.386	2.400	101%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	23	25	108%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 4. ĐHCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp và dự án mới năm 2021, cụ thể như sau:

4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm

- Dự án đầu tư xây dựng Kho chứa và sơ chế nguyên liệu của Công ty CP Thanh Trì: Dự kiến hoàn thành trong quý III/2021.

- Các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên: Trong lĩnh vực sứ vệ sinh-sen vòi, gạch ốp lát về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, dây chuyền thiết bị nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí. Phát triển các dòng sản phẩm

panel và gạch bê tông khí chưng áp, ứng dụng kết quả của Dự án KHCN, tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên và tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Dự án đầu tư Nhà máy gạch Viglacera Eurotile (Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn), công suất 9,0 triệu m²/năm tại Bà Rịa – Vũng Tàu, phát triển dòng sản phẩm kích thước lớn, cao cấp đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn (triển khai thực hiện trong năm 2021).

- Nghiên cứu đầu tư phát triển các sản phẩm kính cao cấp, kính siêu trắng làm phôi để sản xuất pin năng lượng mặt trời, các sản phẩm kính gia công sau kính chất lượng cao. Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp phù hợp với xu hướng thị trường.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

- Nghiên cứu triển khai đầu tư sản xuất nắp bệ vệ sinh đáp ứng nhu cầu cho sản phẩm sứ vệ sinh của Tổng công ty (Công ty Sen vôi Viglacera làm chủ đầu tư);

- Nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm địa điểm mới để đầu tư phát triển sản phẩm đất sét nung theo công nghệ mới của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây Dựng đồng ý tại văn bản số 2055/BXD-QLDN ngày 29/4/2020, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai như: Hải Yên (182,4 ha), Đông Mai (160 ha)- Quảng Ninh; Phú Hà GD1 (356 ha) - Phú Thọ; Tiên Hải (294 ha) - Thái Bình; Đồng Văn IV GD1, GD2 (300 ha) - Hà Nam; Yên Phong IIC (221 ha) và Yên phong mở rộng (314 ha) - Bắc Ninh; Phong Điền (284 ha) – Huế; Yên Mỹ (280 ha) - Hưng Yên.

- Triển khai chuẩn bị đầu tư và đầu tư Khu công nghiệp Thuận Thành I (~249,75 ha) tại Bắc Ninh;

- Tiếp tục khảo sát và triển khai các bước công việc chuẩn bị đầu tư các KCN mới như: Đông Mai mở rộng (~145 ha), Hải Yên mở rộng (130 ha), KCN Đông Triều 2 - Quảng Ninh; Tiên Hải mở rộng - Thái Bình (~330 ha); Mở rộng KCN Phú Hà – Phú Thọ (100ha); Tổ hợp KCN - Nhà ở - Dịch vụ tại Yên Bái (496 ha);

- Nghiên cứu phát triển các KCN: Dốc đá trắng ~ 288 ha (tại Khu kinh tế Vân Phong - Khánh hòa, dự kiến do Công ty CP KCN Yên Mỹ đầu tư); các KCN tại Huế khoảng 160 ha (KCN La Sơn, Phong Điền mở rộng);

- Khảo sát nghiên cứu một số địa điểm để phát triển các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; Sẽ thành lập các pháp nhân mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp mới tại các địa phương.

- Thực hiện đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất:

+ Đầu tư nhà xưởng, kho bãi cho thuê;

+ Đầu tư các Nhà máy cấp nước sạch, nhà máy xử lý nước thải đồng bộ, các dịch vụ hạ tầng khác....

b. Khu đô thị và nhà ở:

b.1. Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: Nhà ở xã hội tại Kim Chung, Nhà ở công nhân tại các KCN Đông Văn IV, Phú Hà; Khu nhà ở XH 9,8ha Yên Phong-Bắc Ninh.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư các dự án nhà ở công nhân tại KCN Đông Mai, KCN Tiên Hải; Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh.

- Tham gia đấu thầu làm chủ đầu tư các dự án nhà ở công nhân tại phía Nam (Bình Dương, Vũng Tàu).

- Phối hợp với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam xây dựng và triển khai các dự án khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại Bắc Ninh, Bắc Giang và một số địa phương khác.

- Tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

b.2. Nhà ở thương mại và khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Dự án Tổ hợp Văn phòng thương mại, khách sạn, nhà ở Thăng Long No1 giai đoạn 3 (Hà Nội).

- Tiếp tục triển khai các dự án nhà ở thành phần tại các khu đô thị hiện có, chuyển tiếp từ năm 2020 (Nhà ở thương mại 9,6ha tại Yên Phong, nhà ở thấp tầng giai đoạn 2 tại Khu đô thị Xuân Phương; các dự án/hạng mục đầu tư thành phần tại Khu đô thị Đặng Xá 2).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu giá, lựa chọn chủ đầu tư: Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có và đầu tư khu nhà ở tại Nhà máy Kính Đáp Cầu (phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh) trên khu đất diện tích 12,5ha và Dự án Khu đô thị và nhà ở tại thành phố Bắc Ninh (26 ha).

- Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha (Công ty CP Viglacera Vân Hải): Xây dựng phương án triển khai phù hợp và giai đoạn 2 với diện tích khoảng 40ha.

- Tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị:

- Công ty Xây dựng Viglacera: Bổ sung thiết bị để thi công xây dựng các dự án khu nhà ở và đô thị;

- Công ty thi công cơ giới Viglacera: Bổ sung thiết bị để thi công các dự án hạ tầng KCN.

4.3. Đầu tư tại nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua tại Nghị quyết số 107/TCT-NQĐHČĐ ngày 19/6/2020.

4.4. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng;

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đồ rót áp lực cao và giao cho Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân triển khai khảo sát, đánh giá xem xét phương án đầu tư phù hợp; Đầu tư Trung tâm thiết kế mẫu gạch ốp lát, mẫu sứ vệ sinh tại Viện NCPT Viglacera.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...); Trước mắt triển khai thí điểm trong năm 2021 tại các đơn vị: Công ty Kính nổi Viglacera; Công ty Sen vôi Viglacera; Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn; Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Việt Trì; Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera và Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera; đánh giá và nhân rộng trong các nhóm/linh vực sản phẩm của Tổng công ty. Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera, hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/linh vực sản phẩm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	427.190.875 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,21% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	3.419.320 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2021

5.1. Tiếp tục thực hiện tăng/thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được chấp thuận chủ trương tại văn bản số 2055/BXD-QLDN ngày 29/04/2020 và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

5.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các phương án tăng vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con, liên kết trong năm 2021:

5.2.1. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera từ 20 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng để thành lập Công ty Cổ phần đầu tư công nghiệp Viglacera;

5.2.2. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại Công ty CP phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ - Hưng Yên từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng.

5.2.3. Tìm kiếm cơ hội nâng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại:

- Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG)

- Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, Tổng công ty giữ cổ phần chi phối, tối thiểu 51%

5.2.4. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải dự kiến lên 800 tỷ đồng để triển khai đầu tư và đưa vào vận hành khu khách sạn 5* và đầu tư mở rộng Giai đoạn 2. Phương án tăng vốn: phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.962.181 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,3% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	3.419.320 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	8.228.694 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,91% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 6. ĐHĐCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch năm 2021

6.1. Thực hiện năm 2020

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 107/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2020, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát (03 người) là 56 triệu đồng/người/tháng;

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2020 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 736 tỷ đồng/KH 600 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 123%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

6.2. Kế hoạch năm 2021:

Mức tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý năm 2021 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108,0	108,0	108,0
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)		56,0	56,0	56,0
3. Tiền thưởng				
<i>Hội đồng quản trị (05 người)</i>	1,5 tháng lương BQ/người (triệu đồng)	162,0	162,0	162,0
<i>Ban Kiểm soát (03 người)</i>		84,0	84,0	84,0

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2021, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành: 430.610.195 phiếu Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 7. ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch 2021

7.1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

- 1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ PT KH và CN: 785.895.474.057 đồng
- Trích quỹ Phát triển khoa học công nghệ: 50.000.000.000 đồng
- 2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích quỹ Phát triển KH và CN: 735.895.474.057 đồng
- 3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: 606.461.155.044 đồng
- Điều chỉnh hồi tố lợi nhuận chưa phân phối đến cuối kỳ trước: -26.567.615.326 đồng
- Bổ sung tiền lãi chậm nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và Phát -292.906.744 đồng

triển doanh nghiệp(Theo văn bản số 3529/BTC-TCDN ngày 05/4/2021 của Bộ Tài chính)

4) Lợi nhuận dùng để phân phối:	579.600.632.974 đồng
Tổng trích lập các quỹ, gồm:	86.415.632.974 đồng
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	1.527.550.000 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	42.900.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển:	41.988.082.974 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	493.185.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức 11% vốn điều lệ:	493.185.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2021 dự kiến là 12%/Vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 8. ĐHCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2021

8.1. Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2021

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung trong năm 2021 là 41.988.082.974 đồng;
- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty (Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Thuận Thành I – tỉnh Bắc Ninh).

8.2. Tình hình sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2020, Phương án sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCCN) trong năm 2021:

a. Số dư Quỹ phát triển KHCCN được sử dụng tại 31/12/2019	89.472.579.069 đồng
b. Sử dụng Quỹ phát triển KHCCN trong năm 2020:	9.933.169.121 đồng
+ Đề tài cấp Nhà nước (Bê tông khí) - phần vốn tự có:	186.387.000 đồng
+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo:	725.769.383 đồng

+ Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu: 3.820.812.738 đồng

+ Hoạt động đào tạo: 5.200.200.000 đồng

c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KH/CN năm 2020: 50.000.000.000 đồng

d. Số dư Quỹ phát triển KH/CN tại 31/12/2020: 129.539.409.948 đồng

e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KH và CN trong năm 2021:

+ Các đề tài KH/CN do Viện NCPT Viglacera thực hiện;

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera;

+ Nghiên cứu đầu tư phát triển sản xuất màng phủ làm phôi cho sản xuất Pin năng lượng mặt trời;

+ Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đỡ rót áp lực cao (giao Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân triển khai khảo sát, đánh giá xem xét phương án đầu tư phù hợp); Trung tâm thiết kế mẫu gạch ốp lát, mẫu sứ vệ sinh tại Viện NCPT Viglacera;

+ Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng;

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên;

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển KH và CN được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 9. ĐHCĐ thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP (Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC):

TT	Nội dung	Số tiền thu được từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/12/2020	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
A	Đợt tăng vốn từ 2.645 tỷ đồng lên 3.070 tỷ đồng (phát hành ngày 28/08/2016)	563.379	563.379	0
1	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phú Hà giai đoạn 1	242.750	242.750	0
2	Vốn lưu động Dự án kính Low e - Bình Dương	82.250	82.250	0
3	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty	27.698	27.698	0
4	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV, tỉnh Hà Nam	144.552	144.552	0
5	Bổ sung vốn cho các dự án đang triển khai của Tổng công ty	66.129	66.129	0

TT	Nội dung	Số tiền thu được từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/12/2020	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
	<i>Bổ sung vốn để Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất kính tiết kiệm năng lượng công suất 2,3 triệu m2/năm tại Khu sản xuất Tân Đông Hiệp, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.</i>	21.515	21.515	
	<i>Thực hiện Đầu tư xây dựng Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân tại KCN Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</i>	22.626	22.626	
	<i>Thực hiện Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng</i>	21.988	21.988	
B	Đợt tăng vốn điều lệ từ 3.070 tỷ đồng lên 4.270 tỷ đồng (phát hành ngày 08/06/2017)	1.918.184	1.918.184	0
I	Số tiền thu được từ đấu giá theo giá khởi điểm			
1	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân, công suất 750.000 sản phẩm/năm tại KCN Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	292.000	292.000	0
2	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV giai đoạn 2 (211,4ha) tại huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	154.200	154.200	0
3	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	691.690	691.690	0
4	Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Kính nổi siêu trắng tại Bà Rịa - Vũng Tàu	310.000	310.000	0
5	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng công ty	28.110	28.110	0
II	Số tiền thu được thực tế tăng thêm so với giá khởi điểm			
1	Đầu tư góp vốn các dự án tại Cuba theo tiến độ triển khai	320.000	320.000	0
2	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dịch vụ, nhà ở công nhân KCN Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	50.000	50.000	0
3	Bổ sung vốn lưu động Tổng công ty	72.184	72.184	0
C	Đợt tăng vốn từ 4.270 tỷ đồng lên 4.483 tỷ đồng (mục đích bổ sung vốn lưu động)	288.143	288.143	0
	Tổng cộng	2.769.705	2.769.705	0

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 10. ĐHCĐ thông qua dự kiến mục tiêu, các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025

10.1. Mục tiêu chính

Xây dựng Viglacera trở thành tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực: Vật liệu xây dựng và Đầu tư kinh doanh bất động sản; Đưa thương hiệu Viglacera trở thành thương hiệu mạnh quốc gia và là thương hiệu quốc tế.

10.2. Mục tiêu tăng trưởng

- Lợi nhuận trước thuế
 - + Tổng công ty Viglacera-CTCP (hợp nhất): Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 13%;
 - + Công ty Mẹ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 9%;
- Doanh thu:
 - + Tổng công ty Viglacera-CTCP (hợp nhất): Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 11%;
 - + Công ty Mẹ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn dự kiến đạt 10%;
- Thực hiện vốn đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025
 - + Toàn Tổng công ty: Tổng giá trị dự kiến đạt 20.300 tỷ đồng;
 - + Công ty Mẹ: Tổng giá trị dự kiến đạt 13.300 tỷ đồng.
- Tổng giá trị xuất khẩu toàn Tổng công ty 5 năm dự kiến đạt 240 triệu USD, tăng 1,7 lần so với Giai đoạn 2016-2020.

10.3. Công tác tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp

- Thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty về 0% (theo quyết định của Chính phủ); Thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh không hiệu quả;
- Tăng vốn điều lệ của Tổng công ty vào một số Công ty cổ phần để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh theo Chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động;
- Thành lập mới: Các công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD; Các công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của Tổng công ty theo chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, các Quy chế nội bộ của Tổng công ty Viglacera-CTCP (Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị công ty) để phù hợp các quy định pháp luật có liên quan có hiệu lực từ 01/01/2021

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 12. ĐHĐCĐ thông qua đối với việc khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên của công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận

Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP xem xét, phê duyệt trích một phần lợi nhuận vượt kế hoạch để thưởng cho cán bộ công nhân viên của đơn vị Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	430.610.195 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 13. ĐHĐCĐ thông qua việc giao cho Tổng giám đốc

Xây dựng quy chế thưởng cho các đơn vị phụ thuộc, chi nhánh Tổng công ty khi hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ... Mức thưởng không vượt quá 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp, phù hợp với thực tế mức hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty Mẹ

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	416.049.571 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	6.331.930 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	8.228.694 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,91% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 14. ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty:

Lựa chọn một trong số các công ty: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	429.037.325 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,63% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không tán thành:	729.260 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
Không có ý kiến:	843.700 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,2% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 15. ĐHĐCĐ thông qua công tác sắp xếp nhân sự trong HĐQT và BKS của Tổng Công ty:

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của Ông Luyện Công Minh về việc thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT.

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của bà Phạm Ngọc Bích, thôi tham gia Ban Kiểm soát và thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông bầu:

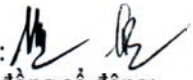
+ Ông Nguyễn Trọng Hiền giữ chức thành viên HĐQT độc lập.

+ Ông Trần Mạnh Hữu là thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/04/2021;

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

- Nơi nhận: 
- Đại hội đồng cổ đông;
 - UBCKNN (CBTT), SGDCK;
 - Bộ Xây dựng;
 - HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT.
 - Lưu: VP, Ban TK TCT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Văn Tuấn

